TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** **----------**
Số: 65/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
Về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Ông Ngô Tiến Phong**

Thư ký phiên họp: **Bà Phạm Thị Trang.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội:

Bà Nguyễn Mai Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 52/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2024 về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn". Theo Quyết định mở phiên họp số 53/2024/QĐ-MPH ngày 07 tháng 3 năm 2024, gồm những người yêu cầu sau đây:

- Chị Nguyễn Thị Ánh Ng, sinh năm 1971*; căn cước công dân số 031171004abc do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 29/4/2021; nơi đăng ký thường trú: Số ab/abc Vĩnh Hồ, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, TP. Hà Nội, có mặt.*

- Anh Nguyễn Đăng V, sinh năm 1969*; hộ chiếu số Q00389abc do Đại sứ quán Việt Nam tại Ô - Xtơ - Rây - Li - A cấp ngày 13/11/2023; chỗ ở hiện nay: Ab Chelmsford Cres, St Albans Victoria abcd Austraylia, có đơn xin giải quyết vắng mặt.*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu công thuận tình ly hôn và bản tự khai của anh Nguyễn Đăng V và chị Nguyễn Thị Ánh Ng cùng trình bày:

Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Ánh Ng và anh Nguyễn Đăng V là vợ chồng, chung sống với nhau từ năm 1996, ngày 13/7/2004 anh chị đã đi đăng ký kết hôn tại UBND phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội theo đúng qui định của pháp luật. Quá trình chung sống vợ chồng cũng hay xảy ra mâu thuẫn bất đồng quan điểm,

nhưng sau đó nghĩ lại và giàn xếp được. Tháng 4 năm 2023, anh V sang Úc sống cùng con trai là Nguyễn Đăng Ph đang du học tại đó, còn chị Ng vẫn sinh sống tại Việt Nam. Xa nhau anh chị không có sự quan tâm chia sẻ; đến nay cả 02 anh chị cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và mong muốn chấm dứt hôn nhân.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thùy D, sinh ngày 25/12/1997 và Nguyễn Đăng Ph, sinh ngày 19/3/2010. Đối với con Nguyễn Thùy D đã trưởng thành và lập gia đình riêng nên anh chị không đặt vấn đề giải quyết; còn con chung Nguyễn Đăng Ph, sau ly hôn anh chị thỏa thuận: Anh V là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; việc cấp dưỡng nuôi con chung do anh chị xin tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh chị xin tự thỏa thuận giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh chị cùng xác định không nợ ai.

Do điều kiện không về Việt Nam giải quyết được, anh V đã có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn vắng mặt và có ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Ánh Ng thay mặt để nhận các văn bản tố tụng của Tòa án.

Đơn xin công nhận thuận tình ly hôn và các văn bản tài liệu của anh V đều được hợp thức hóa tại Tổng Lãnh sứ quán CHXHCN Việt Nam tại Sydney Austraylia ngày 05/02/2024 có lưu trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên họp:

Chị Nguyễn Thị Ánh Ng có mặt, giữ nguyên yêu cầu xin được Công nhận thuận tình ly hôn với anh V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến:

Về tố tụng, Tòa án đã tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Hôn nhân của chị Nguyễn Thị Ánh Ng và anh Nguyễn Đăng V có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống anh, chị có 02 con chung; tài sản chung xin tự thỏa thuận và vay nợ chung không có. Nay anh, chị cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và mong muốn cùng thuận tình ly hôn. Xét thấy, sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của hai bên đương sự về tình cảm, con chung và tài sản chung để giải quyết việc dân sự là phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy đề nghị Tòa án chấp thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

[1] **Về tố tụng**: Chị Nguyễn Thị Ánh Ng và anh Nguyễn Đăng V có đề nghị công nhận thuận tình ly hôn. Anh V hiện đang sinh sống và làm việc tại đất nước Austraylia nên theo quy định tại Điều 29, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

[2] **Về nội dung**: Hôn nhân giữa anh Nguyễn Đăng V và chị Nguyễn Thị Ánh Ng do cả 02 cùng tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội ngày 13/7/2004, theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam nên được pháp luật bảo vệ. Cuộc sống chung vợ chồng sau hôn nhân đã phát sinh ra nhiều mâu thuẫn, đã có thời gian ly thân. Nay cả hai anh, chị cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và cùng mong muốn ly hôn.

Xét thấy, hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của hai anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, nên được Tòa chấp nhận.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thùy D, sinh ngày 25/12/1997 và Nguyễn Đăng Ph, sinh ngày 19/3/2010.

Đối với con Nguyễn Thùy D đã trưởng thành và lập gia đình riêng anh, chị không có yêu cầu nên Tòa không xét.

Đối với con Nguyễn Đăng Ph, sau ly hôn theo sự thỏa thuận của anh chị, Tòa án giao cho anh V là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị Ánh Ng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Đối với việc cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Đăng Ph, anh chị xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về tài sản chung: Anh chị xin tự thỏa thuận giải quyết; còn nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí ly hôn: Chị Ng tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 67, Điều 143, 146, 149, 367, 369, 370, 371 Bộ luật

tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ánh Ng và anh Nguyễn Đăng V.

Chị Nguyễn Thị Ánh Ng và anh Nguyễn Đăng V được chấm dứt hôn nhân.

2. Ghi nhận sự thỏa thuận khác của các đương sự như sau:

- *Về con chung:* Đối với con Nguyễn Thùy D đã trưởng thành và lập gia đình riêng nên Tòa không xét.

+ Giao con chung Nguyễn Đăng Ph, sinh ngày 19/3/2010 cho anh V là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Việc cấp dưỡng nuôi con do anh V và chị Ng tự thỏa thuận, Tòa không xét.

Chị Nguyễn Thị Ánh Ng có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Anh, chị xin tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về nợ chung*: không có.

- *Về lệ phí ly hôn*: Chị Nguyễn Thị Ánh Ng tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn; số tiền trên được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà chị đã nộp theo biên lai thu số 0022973 ngày 01/3/2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ban hành./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- UBND P. Thịnh Quang, quận Đống Đa;
- Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội;
- Lưu cq, hồ sơ việc dân sự.

Ngô Tiến Phong